

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ nhà trẻ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 479/SGDDT-GDMN ngày 02/6/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị thẩm định hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ nhà trẻ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (nhận đủ hồ sơ ngày 05/6/2019).

Căn cứ Điều 115 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Giám đốc Sở Tư pháp đã thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định thẩm định đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ nhà trẻ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, do Giám đốc Sở Tư pháp là Chủ tịch Hội đồng; Các thành viên Hội đồng gồm đại diện các cơ quan: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Hội Luật gia tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tài chính; Sở Nội vụ; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Kế hoạch và Đầu tư; UBND huyện Yên Sơn và công chức Sở Tư pháp.

Ngày 11/6/2020, Hội đồng tư vấn thẩm định đã họp và cho ý kiến thẩm định đối với đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị nêu trên.

Trên cơ sở kết quả cuộc họp Hội đồng tư vấn thẩm định và kết quả nghiên cứu độc lập, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. CĂN CỨ THẨM ĐỊNH VĂN BẢN

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;
- Luật Giáo dục ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 14/6/2005;

- Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non;

- Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

- Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025.

- Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Đảm bảo dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018 - 2025;

- Quyết định số 1437/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018 - 2025;

- Nghị quyết số 73-NQ/TU ngày 10/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVI) về huy động trẻ đi nhà trẻ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

- Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 29/6/2019 của UBND tỉnh triển khai Đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

1. Sự cần thiết ban hành chính sách

Điểm b khoản 1 và điểm c khoản 6 mục III Điều 1 Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025 quy định:

“1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển giáo dục mầm non

b) Ban hành cơ chế chính sách phát triển giáo dục mầm non ở các địa phương đặc biệt khó khăn, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu tập trung đông dân cư

6. *Nâng cao chất lượng chăm sóc, sức khỏe và dinh dưỡng cho trẻ mầm non*

c) *“Huy động sự đóng góp của nhân dân, kết hợp với chính sách hỗ trợ của nhà nước để nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú”.*

Căn cứ quy định nêu trên, để nâng cao tỷ lệ huy động trẻ đi nhà trẻ, nâng cao chất lượng chăm sóc dinh dưỡng và giáo dục trẻ ở các địa bàn đặc biệt khó khăn, nhằm thực hiện mục tiêu Nghị quyết số 73-NQ/TU ngày 10/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVI) về huy động trẻ đi nhà trẻ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đã đề ra thì việc đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ nhà trẻ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang là cần thiết.

2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Nghị quyết

Điểm a mục 2 phần III dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em nhà trẻ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi tắt là dự thảo Tờ trình) nêu đối tượng áp dụng của Nghị quyết, như sau:

“a) Trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ đang học tại lớp nhà trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.”

- Đối tượng áp dụng của Nghị quyết nêu trên là quá rộng, dễ dẫn đến việc hiểu nhầm tất cả trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ đều được hưởng chính sách. Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung nội dung về điều kiện hưởng chính sách (nêu tại khoản 2.1 mục 2 phần IV dự thảo Tờ trình) để làm rõ đối tượng được thụ hưởng chính sách. Ngoài ra, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ ăn trưa là *trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ thuộc dân tộc thiểu số rất ít người*, vì hiện nay đối tượng này cũng chưa được hưởng chế độ, chính sách gì, trong khi đối với trẻ mẫu giáo thuộc dân tộc thiểu số rất ít người đã được hưởng chính sách hỗ trợ học tập theo quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

- Quy định *“Trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ đang học tại lớp nhà trẻ”* không phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 13 Điều lệ trường mầm non (ban hành

kèm theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, được sửa 30/12/2010, Thông tư số 05/2011/TT-BGDĐT ngày 10/12/2011, Thông tư số 09/2015/TT-BGDĐT ngày 14/5/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)¹, theo đó trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ (từ 3 đến 36 tháng tuổi) được tổ chức thành các *nhóm trẻ* không phải *lớp nhà trẻ*, đề nghị chỉnh sửa cho phù hợp.

3. Sự phù hợp của nội dung chính sách với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước. Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách với hệ thống pháp luật và tính khả thi, tính dự báo của nội dung chính sách, các giải pháp và điều kiện bảo đảm thực hiện chính sách dự kiến trong đề nghị xây dựng nghị quyết

3.1. Thẩm quyền ban hành chính sách

Việc đề xuất HĐND tỉnh ban Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em nhà trẻ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang là đúng thẩm quyền.

3.2. Về nội dung chính sách

Mục 2.2 Phần IV dự thảo Tờ trình quy định về nội dung của chính sách như sau:

“2.2. Nội dung hỗ trợ ăn trưa:

Trẻ em thuộc các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ (quy định tại mục 2.1 nêu trên) được hỗ trợ tiền ăn trưa là 160.000 đồng (một trăm sáu mươi nghìn đồng)/trẻ/tháng”.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non thì trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ tiền ăn trưa bằng 10% mức lương cơ sở/trẻ/tháng tương đương với 149.000 đồng/trẻ/tháng. Việc Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị mức hỗ trợ 160.000

¹ Khoản 1 Điều 13 Điều lệ trường mầm non quy định:

“1. Trẻ em được tổ chức theo nhóm trẻ hoặc lớp mẫu giáo.

a) Đối với nhóm trẻ: trẻ em từ 3 tháng tuổi đến 36 tháng tuổi được tổ chức thành các nhóm trẻ. Số trẻ tối đa trong một nhóm trẻ được quy định như sau:

- Nhóm trẻ từ 3 đến 12 tháng tuổi: 15 trẻ;

- Nhóm trẻ từ 13 đến 24 tháng tuổi: 20 trẻ;

- Nhóm trẻ từ 25 đến 36 tháng tuổi: 25 trẻ”

đồng/trẻ/tháng đối với đối tượng là trẻ em nhà trẻ, cao hơn mức hỗ trợ đối với trẻ em mẫu giáo là không hợp lý, vì trong cùng một cơ sở giáo dục đào tạo (trường mầm non) các đối tượng được hưởng chính sách tương đồng về điều kiện hưởng chính sách, chế độ ăn tương đương nhau mà mức hưởng hỗ trợ khác nhau là không hợp lý, dẫn đến khó khăn trong quá trình thanh toán, quyết toán kinh phí hỗ trợ, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu xây dựng mức hỗ trợ đối với trẻ em nhà trẻ bằng mức hỗ trợ đối với trẻ em mẫu giáo theo quy định tại Nghị định số 06/2018/NĐ-CP.

4. Sự cần thiết, tính hợp lý, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của chính sách trong đề nghị xây dựng nghị quyết

Thủ tục hành chính để thực hiện chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em nhà trẻ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang được quy định tại mục 3 phần IV dự thảo Tờ trình là cần thiết, đảm bảo tương đồng với quy trình, thủ tục thực hiện chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo được quy định tại Nghị định số 06/2018/NĐ-CP. Tuy nhiên, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện đánh giá lại tác động về chi phí tuân thủ thủ tục hành chính (theo mục 4 phần III dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ nhà trẻ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang thì thủ tục hành chính này được đánh giá không phát sinh bất kỳ khoản chi phí nào đối với đối tượng thụ hưởng và cơ quan thực hiện chính sách là không chính xác).

III. KẾT LUẬN

Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ nội dung thẩm định tại mục II Báo cáo này và các quy định của pháp luật hiện hành chỉnh sửa hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em nhà trẻ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đảm bảo đầy đủ, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành trước khi trình UBND tỉnh, trong đó đề nghị lưu ý một số vấn đề, như sau:

1. Nghiên cứu, xây dựng Nghị quyết theo hướng bổ sung thêm đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ ăn trưa theo Nghị định số 06/2018/NĐ-CP là trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ, các quy định về điều kiện, hồ sơ thực hiện có sự khác biệt so với Nghị định số 06/2018/NĐ-CP và kinh phí thực hiện chính sách cho các đối

tượng này do ngân sách địa phương đảm bảo; các nội dung khác (điều kiện, hồ sơ, trình tự thủ tục...) được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 06/2018/NĐ-CP.

2. Bổ sung việc đánh giá tổng thể các tác động của chính sách tới khả năng đáp ứng và nhu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị và biên chế giáo viên phục vụ cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp đối với đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em nhà trẻ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Giám đốc Sở;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu VT, XDKTTHPL&PBGDPL.

Thành.2b.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thược